

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2020/HS-ST  
Ngày 18-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Kim Liên

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

***Thư ký phiên toà:*** Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1005/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy N, sinh năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy V (đã chết) và bà Phạm Thị L; chưa có vợ con; tiền án: Án số 12/2016/HSST ngày 27/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Án số 48/2016/HSST ngày 27/12/2016 Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với 24 tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 12/2016/HSST ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành 36 (ba mươi sáu) tháng tù; bị tạm giữ ngày 05/8/2020; bị tạm giam ngày 07/8/2020; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/8/2020, Công an phường Cát Dài, quận Lê Chân, Hải Phòng tuần tra trên tuyến đường H phát hiện tại khu vực đối diện nhà số 353 H, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Hải Phòng thấy Nguyễn Duy N có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi kiểm tra, N thả 01 gói giấy bạc từ tay trái xuống đất, cách vị trí N đứng khoảng 30 cm. Lực lượng Công an kiểm tra thu giữ gói giấy bạc mở ra thấy bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của N 01 điện thoại Masstel, 01 xe máy biển kiểm soát 16P2-615X. Sau đó cơ quan công an đã đưa N cùng vật chứng thu giữ được về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 484/KLGD-MT ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,24 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra N khai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/8/2020, N điều khiển xe máy từ nhà đến khu vực ngõ 240 T, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Hải Phòng để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. N gọi đến số điện thoại 033938807Y cho một nam giới hỏi mua 200.000 đồng ma túy và điều khiển xe máy đi đến khu vực cuối ngõ 240 T đứng chờ. Khoảng 5 phút sau, có một nam giới đeo khẩu trang đi đến chỗ N nhận tiền rồi đưa cho N 01 gói giấy bạc đựng Heroine. Nam nhận gói ma túy và cất giữ ở tay trái rồi đi xe máy đến khu vực đối diện nhà số 353 H, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Hải Phòng thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang như trên. N đã nhiều lần mua ma túy của nam giới này nhưng không nhớ thời gian.

Bản Cáo trạng số 180/CT-VKS ngày 17/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố Nguyễn Duy N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, có khối lượng 0,24 gam, là loại Heroine mục đích để sử dụng như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy N và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Duy N mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 484/2020/PC09 đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/8/2020 Nguyễn Duy N có hành vi cất giữ trái phép ma túy có khối lượng 0,24 gam, là loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang tại khu vực đối diện nhà số 353 H, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận Nguyễn Duy N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội. bản thân là đối tượng nghiện ma túy, do vậy cần xử lý bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích, tuy nhiên tiền án tại bản án số 12/2016/HSST ngày 27/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm tội sau nhưng xử trước, tiền án tại bản án số 48/2016/HSST ngày 27/12/2016 Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản phạm tội trước nhưng xử sau nên

phạm tội lần này bị cáo chỉ phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 phong bì niêm phong số 484/2020/PC09 đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 điện thoại Masstel liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với nam giới đã bán ma túy cho N, N khai không biết tên, địa chỉ và việc N khai trước đó đã mua ma túy của nam giới này nhiều lần, ngoài lời khai của N không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xét.

[10] Đối với việc N khai gọi đến số điện thoại 033938807Y để mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh chủ thuê bao là bà Trần Thị M, sinh năm 1935, địa chỉ: Số 67/213 T, phường V, quận Lê Chân, Hải Phòng, tuy nhiên bà Trần Thị M đã chết vào tháng 12/2019. Chị Nguyễn Thị Thanh H - con gái bà Trần Thị M, sinh năm 1963, nơi cư trú: số 93 P, N, Lê Chân, Hải Phòng khai nhận sim số điện thoại trên bà M đăng kí, hiện nay đã thất lạc, không biết ai sử dụng số điện thoại trên, Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xét.

[11] Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 16P2-615X thu giữ của Nguyễn Duy N, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1979, nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng. Anh D không biết N sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh D, HĐXX không xét.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Duy N 30 ( ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05 tháng 8 năm 2020.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 484/2020/PC09 đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Masstel.

(Theo Biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 17 tháng 11 năm 2020 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã Tân Trào, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Hồng**

